ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
ĐẢNG UỶ XÃ TUY PHƯỚC BẮC
*

Số 09-CTr/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuy Phước Bắc, ngày 27 tháng 01 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA I
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, trên cơ sở tiếp thu các nội dung của Nghị quyết Đại hội và Chương trình hành động số 01-CTr/TU, ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030*;* Ban Chấp hành Đảng bộ xã (khóa I) ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc quan điểm phát triển, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu; các trụ cột tăng trưởng và khâu đột phá được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã đề ra.

- Xây dựng Chương trình hành động của Đảng bộ xã bám sát nhiệm vụ tỉnh giao, gắn chặt với mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã khóa I; bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện, nguồn lực và yêu cầu phát triển của xã.

- Cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết thành những nhiệm vụ trọng tâm, đề án, quy định, giải pháp tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; làm căn cứ để cấp ủy, chính quyền và Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Chương trình hành động phải xác định rõ trọng tâm, trọng điểm; cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh thành các chương trình, đề án, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn của xã. Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; xác định nguồn lực, lộ trình, thời gian hoàn thành cho từng nhiệm vụ, bảo đảm khả thi và hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp mới theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và yêu cầu thực tiễn của xã. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo, lấy kết quả, chất lượng và sự hài lòng của Nhân dân làm tiêu chí đánh giá.

II- GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 04 NHÓM NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TẠI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ I ĐỀ RA

1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và chất lượng đội ngũ đảng viên

1.1.1. Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng; xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và đạo đức

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 05-CT/TW. Kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương, nhất là của người đứng đầu.

Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền của Đảng; nắm bắt, định hướng và xử lý kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; nâng cao năng lực dự báo, kịp thời định hướng dư luận, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ.

Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề theo tinh thần Chỉ thị 50-CT/TW; triển khai hiệu quả mô hình *"Chi bộ bốn tốt", "Đảng bộ cơ sở bốn tốt",* phấn đấu đến năm 2030, 100% chi bộ đạt "bốn tốt".

Quan tâm đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước; cập nhật kịp thời thông tin mới cho cán bộ, đảng viên. Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong công tác tư tưởng; tăng cường kiểm soát, xử lý thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, xuyên tạc trên không gian mạng.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, truyền thống cách mạng của dân tộc và truyền thống của Đảng bộ và Nhân dân xã; chú trọng đối tượng là thế hệ trẻ.

Tổng kết Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; đẩy mạnh các phong trào "Dân vận khéo", "Bình dân học vụ số"; thực hiện nghiêm Quy định trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên trong tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

1.1.2. Tăng cường công tác dân vận, củng cố vững chắc mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

Tiếp tục thực hiện tốt Luật Dân chủ ở cơ sở với phương châm *"dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"*; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị. Thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ thôn. Đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo", phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận gắn với địa bàn khu dân cư, có kỹ năng, trách nhiệm, uy tín trước Nhân dân.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã theo hướng bám sát cơ sở, hướng mạnh về địa bàn khu dân cư; nâng cao chất lượng phong trào, cuộc vận động và hiệu quả tuyên truyền, vận động Nhân dân. Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận trong tập hợp Nhân dân, tăng cường giám sát và phản biện xã hội; thực hiện nghiêm trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên trong việc tiếp thu ý kiến góp ý của Mặt trận, đoàn thể và Nhân dân.

Tăng cường lãnh đạo chính quyền trong đẩy mạnh cải cách hành chính, công khai, minh bạch, nâng cao tinh thần thái độ phục vụ Nhân dân; cán bộ, đảng viên nêu cao trách nhiệm nêu gương, nói đi đôi với làm, thường xuyên bám sát cơ sở, tôn trọng và phục vụ Nhân dân. Ứng dụng công nghệ số trong công tác dân vận và trong tiếp nhận, tổng hợp, theo dõi ý kiến góp ý của Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

1.1.3. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ; củng cố, xây dựng tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên

Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 04-NQ/ĐU, ngày 24/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã (khóa I) *về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.* Tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức xã bảo đảm đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, đạo

đức công vụ, có năng lực thực tiễn, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; chú trọng xây dựng, tạo nguồn cán bộ nữ, cán bộ trẻ.

Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; xây dựng, bổ sung Quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng bảo đảm chặt chẽ, khoa học, phù hợp thực tiễn, đúng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác theo từng loại hình tổ chức đảng.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt các cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên; chú trọng tạo nguồn, kết nạp đảng viên trong lực lượng vũ trang, trường học, người có đạo. Phấn đấu hằng năm kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% trở lên; thực hiện nghiêm chủ trương rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Thực hiện đồng bộ, chặt chẽ các khâu trong công tác cán bộ: quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bố trí và sử dụng cán bộ đúng nguyên tắc, khách quan, công tâm; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong đánh giá cán bộ. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; chú trọng vấn đề chính trị hiện nay, quản lý chặt chẽ hồ sơ đảng viên, cập nhật, vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu đảng viên.

Tăng cường quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên giữ vững phẩm chất đạo đức, lối sống; nâng cao ý thức tu dưỡng, tự soi, tự sửa; xây dựng đội ngũ đảng viên gương mẫu, có uy tín trong Nhân dân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

1.1.4. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng

Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy và Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban Kiểm tra trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; bảo đảm công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành chủ động, thường xuyên, đúng phương châm "giám sát phải mở rộng", "kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm".

Tập trung kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm: đất đai, tài chính – ngân sách, đầu tư công, quản lý quy hoạch, xây dựng, thực thi công vụ và giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai phạm, ngăn chặn tiêu cực từ sớm, từ xa. Chủ động nắm tình hình, kịp thời kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; tăng cường công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin và kết luận kiểm tra, giám sát.

Chú trọng nâng cao chất lượng công tác hậu kiểm tra: theo dõi, đôn đốc,

kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm tra, giám sát; yêu cầu các tổ chức đảng, đảng viên khắc phục kịp thời, hiệu quả các tồn tại, hạn chế, vi phạm; đề cao trách nhiệm tự kiểm tra, tự soi, tự sửa, tự uốn nắn của cấp ủy và đảng viên.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác kiểm tra Đảng: thực hiện số hóa hồ sơ, cập nhật, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu kiểm tra – giám sát; bảo đảm đồng bộ hạ tầng, an toàn, an ninh, bảo mật dữ liệu; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ cán bộ kiểm tra.

Tăng cường nghiên cứu, trao đổi nghiệp vụ, tổng kết thực tiễn; rút kinh nghiệm về phương pháp, cách làm hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh, liêm chính, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

1.1.5. Tăng cường công tác nội chính, cải cách tư pháp; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong tham gia phát hiện, tố giác tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chú trọng giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, văn hóa liêm chính trong cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập; tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, chống thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công.

Thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh tại thôn, xóm không để khiếu kiện vượt cấp, kéo dài.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng Đảng ủy.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy.

- Thời gian thực hiện: *Thường xuyên.*

1.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền số, xã hội số

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, hiệu quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao chất lượng tham mưu của các bộ phận chuyên môn. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân xã đối với các lĩnh vực trọng tâm, dễ phát sinh vướng mắc như: đầu tư công, tài chính - ngân sách, đất đai, cải cách hành chính. Tăng cường phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh từ khu dân cư.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị *về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và* Kế hoạch hành động số 07-KH/ĐU, ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Đảng ủy xã *về thực hiện Nghị quyết số* 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị *về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã;* đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của chính quyền và hệ thống chính trị. Chuẩn hóa, số hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng chữ ký số trong xử lý văn bản, phấn đấu 100% hồ sơ công việc của Đảng ủy và chính quyền được xử lý trên môi trường số. Triển khai hiệu quả hệ thống một cửa điện tử, thúc đẩy cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; khuyến khích người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ, theo dõi và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số gắn với phát triển xã hội số; nâng cao năng lực số cho cán bộ, công chức; duy trì, vận hành hiệu quả các nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành; từng bước hình thành mô hình "xã thông minh" phù hợp điều kiện thực tiễn. Triển khai sử dụng "Sổ tay đảng viên điện tử" đối với 100% đảng viên trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã, các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

1.3. Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân phát huy truyền thống cách mạng, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quán triệt sâu sắc tư tưởng *"Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công"* của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

trong tình hình mới.

Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân; nắm chắc tình hình dư luận, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Phát huy vai trò của trưởng thôn, người có uy tín, chức sắc tôn giáo và cá nhân tiêu biểu trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW; tăng cường góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tổ chức các diễn đàn, hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; chú trọng tổng hợp, phản ánh và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân. Phát huy vai trò Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, các tổ hòa giải ở cơ sở.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong thu thập, tổng hợp ý kiến Nhân dân; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ giám sát, phản biện xã hội, bảo đảm công khai, minh bạch và thuận tiện trong tra cứu, theo dõi kết quả thực hiện. Tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào thi đua "Dân vận khéo", các cuộc vận động lớn, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã, các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

2. Giải pháp về phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường

2.1. Phát triển kinh tế

2.1.1. Về nông, lâm nghiệp

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư về phát triển nông nghiệp, nông thôn; chú trọng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai; đẩy mạnh cơ giới hóa và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp.

Tổ chức thực hiện tốt các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh nông sản; bảo vệ môi trường sinh thái. Đẩy mạnh phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Hình thành các vùng chuyên canh cây trồng tập trung, có hiệu quả kinh tế cao

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, nâng cao chất lượng, giá trị kinh tế rừng trồng, duy trì và tăng tỷ lệ độ che phủ rừng.

Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình OCOP; tăng cường quảng bá các sản phẩm OCOP ra thị trường, xem đây là một giải pháp được ưu tiên trong phát triển kinh tế nông nghiệp.

Duy trì diện tích cánh đồng lớn, cánh đồng mẫu lớn và mở rộng quy mô cánh đồng liên kết giống với các công ty giống trên địa bàn nhằm đưa các cơ cấu giống có năng suất cao chất lượng tốt vào sản xuất tạo lợi nhuận cao cho nông dân.

Phấn đấu đạt tốc độ tăng giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp bình quân 2,8%, cơ cấu kinh tế theo giá trị sản phẩm bình quân 28,16%; tỉ lệ che phủ rừng 2,37%.

2.1.2. Ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh công khai, minh bạch, thuận lợi cho kinh tế tư nhân. Thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn đầu tư vào phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Triển khai gắn kết phát triển công nghiệp - thương mại - dịch vụ với việc thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững và trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Khuyến khích hình thành các doanh nghiệp tư nhân có quy mô vừa và lớn, năng lực cạnh tranh cao; hỗ trợ các hộ kinh doanh chuyển đổi lên mô hình doanh nghiệp; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm và tham gia sâu vào chuỗi giá trị. Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã trên địa bàn xã phù hợp với tình hình thực tế của xã với phương châm *"phát triển địa phương dựa vào nội lực và tiềm năng"*.

Tập trung phát triển thị trường khách du lịch để nâng cao sức cạnh tranh và khẳng định thương hiệu điểm đến; đồng thời gắn với các sản phẩm dịch vụ nhằm nâng cao thu nhập cho người dân và doanh nghiệp làm dịch vụ trên địa bàn.

Đẩy mạnh phát triển du lịch thông minh, số hóa cơ sở dữ liệu du lịch, cổng thông tin, ứng dụng QR code đa ngữ, hình thành điểm đến thông minh.

Phấn đấu đạt tốc độ tăng giá trị công nghiệp bình quân 15,6%, cơ cấu kinh tế theo giá trị sản phẩm bình quân 26,14%; giá trị thương mại - dịch vụ bình quân 10,3%, cơ cấu kinh tế theo giá trị sản phẩm bình quân 35,96%; doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ bình quân 2.298 tỉ đồng.

2.1.3. Công tác quy hoạch, hạ tầng kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư

Tập trung nâng cao chất lượng công tác quy hoạch để định hướng hoàn thiện hạ tầng mở ra không gian phát triển mới và quản lý quy hoạch để phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Quy hoạch phát triển các cụm thương mại - dịch vụ, cụm dịch vụ tổng hợp gắn với khu sản xuất công nghiệp tập trung xã và trung tâm xã. Thực hiện quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Mở rộng quy mô trồng rau theo tiêu chuẩn VietGAP, khuyến khích doanh nghiệp tham gia mô hình liên kết

giữa "HTX NN - nông dân - nhà khoa học và doanh nghiệp" nhằm hình thành các chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm.

Hoàn thiện hồ sơ quy hoạch làng nghề trồng hoa Biểu Chánh và làng nghề trồng hoa Tú thuỷ, tiếp tục khuyến khích người dân tham gia mô hình phát triển nghề trồng hoa, cây cảnh hiệu quả kinh tế cao ở địa phương.

Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch có tính kỹ thuật, chuyên ngành có sử dụng đất phù hợp với không gian phát triển; lựa chọn ngành nghề, lĩnh vực ưu tiên phát triển thu hút dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch xã… đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ.

Triển khai các giải pháp để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Thực hiện tốt công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư để triển khai thực hiện các dự án, đẩy nhanh tiến độ thi công và tiến độ hoàn thành. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các bước đảm bảo đúng thời hạn đối với các công trình, dự án trọng điểm triển khai trên địa bàn xã từ nguồn vốn đầu tư của Trung ương, tỉnh và của xã. Đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, chú trọng hạ tầng giao thông, hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, hạ tầng các lĩnh vực văn hóa, xã hội.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng giới thiệu, quảng bá tiềm năng thế mạnh của xã; đồng thời, đề xuất các giải pháp, cơ chế ưu đãi để thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn trong và ngoài tỉnh đến đầu tư; tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư, doanh nghiệp thành lập và phát triển.

Phấn đấu các chỉ tiêu đạt bình quân: tốc độ tăng giá trị công nghiệp 15,6%, cơ cấu kinh tế theo giá trị sản phẩm 26,14%; giá trị thương mại - dịch vụ 10,3%, cơ cấu kinh tế theo giá trị sản phẩm 35,96%; doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 2.298 tỷ đồng; thu hút dự án mới.

2.1.4. Công tác quản lý, điều hành ngân sách

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính phục vụ cho phát triển kinh tế của xã. Đảm bảo khai thác các nguồn thu một cách hợp lý, tích cực, bền vững, phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã. Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách, nuôi dưỡng phát triển nguồn thu, phấn đấu tổng thu ngân sách bình quân giai đoạn 24,82%; thu nhập bình quân đầu người 78,19%.

Điều hành chi ngân sách theo dự toán được giao; trong đó ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm chi đầu tư phát triển, nhất là các công trình trọng điểm, cấp thiết; bảo đảm tỷ lệ chi cho hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao đạt 100%.

Thực hiện tiết kiệm chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách và sử dụng tài sản công; bảo đảm nguồn lực để phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh.

2.2. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị *về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*. Triển khai đồng bộ ba trụ cột Chính quyền số - Kinh tế số - Xã hội số, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của xã.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, số hóa hồ sơ và quy trình nghiệp vụ; đẩy mạnh thực hiện công tác "không giấy tờ", giảm thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức và công dân.

Lãnh đạo, khuyến khích cán bộ, đảng viên phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo, chủ động đề xuất các sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả công việc, cải cách hành chính. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ trên địa bàn tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; quảng bá sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số.

Phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên trong thực hiện chuyển đổi số; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng công nghệ mới.

Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; bảo đảm công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân.

2.3. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm các nguồn tài nguyên, gắn với phát triển kinh tế - xã hội bền vững, bảo đảm môi trường sống trong lành, an toàn cho Nhân dân.

Thực hiện nghiêm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; số hóa dữ liệu đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý công khai, minh bạch; quản lý chặt chẽ quỹ đất công, đất dự án, xử lý kịp thời các trường hợp lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện tốt chính sách, pháp luật về đất đai, tài nguyên và môi trường; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã trong việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên trên địa bàn.

Đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ môi trường, chủ động phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm; vận động Nhân dân không xả rác bừa bãi, tích cực tham gia các phong trào "Ngày chủ nhật xanh", "Tuyến đường, khu dân cư xanh - sạch - đẹp". Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tiếp tục duy trì tỉ lệ dân cư được sử dụng nước hợp vệ sinh 100%, trong đó dân cư sử dụng nước sạch bình quân 94,08%; thu gom và vận chuyển rác thải 96%; phân loại chất thải rắn tại nguồn bình quân 90,47%.

Chủ động triển khai các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng

chống thiên tai, ngập úng; chú trọng công tác trồng và chăm sóc cây xanh, cải tạo cảnh quan, tạo môi trường sống xanh - sạch - bền vững. Phát huy vai trò của các chi bộ, đoàn thể, thôn, xóm trong vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn hóa.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các tổ chức đảng trực thuộc.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

3. Giải pháp về phát triển văn hóa, xã hội, con người, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

3.1. Phát triển văn hóa, xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong gia đình, cộng đồng và trường học; thực hiện tốt Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 06 tháng 9 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI *về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*. Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa. Bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống. Đầu tư, tu bổ, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản, di tích lịch sử văn hóa, dân tộc.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo. Trong đó, tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) "về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước". Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong sáng tạo và hưởng thụ văn hóa. Chú trọng bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa; giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc, đặc biệt là các loại hình nghệ thuật dân gian, lễ hội truyền thống, trò chơi dân gian, nghệ thuật bài chòi, võ cổ truyền, các làn điệu dân ca, dân vũ mang đậm nét đặc trưng địa phương.

Tiếp tục phát huy vai trò của báo chí, truyền thông địa phương trong công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; nâng cao chất lượng thông tin, đảm bảo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan báo chí, đài phát thanh - truyền hình trong việc thông tin, quảng bá hình ảnh địa phương, phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội. Đầu tư xây dựng các công trình thể thao trọng điểm trên địa bàn xã, phát huy các môn thể thao truyền thống thế mạnh của địa phương. Đầu tư trang thiết bị hiện đại, xây dựng Đài truyền thanh thông minh.

Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Phát triển hoạt động thể dục - thể thao, các loại hình văn hoá - văn nghệ; đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá, thể thao và truyền thông.

Tiếp tục duy trì 100% thôn đạt chuẩn thôn văn hóa; 96% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa; Nhà văn hóa xã đạt chuẩn, 100% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các tổ chức đảng trực thuộc.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

3.2. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; nâng cao chất lượng đội ngũ và cơ sở giáo dục

Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục, đào tạo giai đoạn 2026-2035.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị *về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.* Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các trường học đạt chuẩn quốc gia. Huy động các nguồn lực đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học, bảo đảm đủ điều kiện dạy và học theo hướng hiện đại, thân thiện, an toàn; chú trọng xây dựng phòng học thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, khu vui chơi, rèn luyện thể chất cho học sinh..

Duy trì 100% các trường đạt chuẩn Quốc gia, trong đó có trên 50% trường đạt chuẩn mức độ 2. Phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 75% trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Tỉ lệ trẻ em đến trường đúng độ tuổi đạt 99%.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội xã, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã, các tổ chức đảng trực thuộc.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

3.3. Phát triển y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và nâng cao chất lượng dân số

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị *về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân*; xây dựng cơ sở vật chất y tế xã từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu của Nhân dân. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế, đặc biệt là hành nghề y dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm, bảo đảm quyền lợi và sức khỏe của Nhân dân. Tăng cường chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người yếu thế; thực hiện hiệu quả công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em. Duy trì xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế; tỉ lệ trẻ em dưới 5

tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi 8,5%. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế, đưa tỉ số giới tính khi sinh giảm dần về cân bằng tự nhiên, nâng cao chất lượng dân số.

Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể tại các trường mầm non. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành nghề y, dược tư nhân; đảm bảo hoạt động đúng quy định pháp luật và đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe bản thân và gia đình. Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 97,5%; tỉ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trên 35,6% (tương đương 950 người).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, Ban xây dựng Đảng Đảng ủy, các tổ chức đảng trực thuộc.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

3.4. Giải quyết việc làm, nâng cao đời sống Nhân dân và giảm nghèo bền vững; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội

Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo đa chiều, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt thấp hơn bình quân của tỉnh là 0,29%, không để phát sinh tái nghèo. Đẩy mạnh đào tạo nghề, hỗ trợ việc làm, kết nối doanh nghiệp; mở rộng các mô hình sinh kế bền vững; ưu tiên lao động hộ nghèo, cận nghèo, lao động hồi hương. Hỗ trợ vay vốn từ các chương trình ưu đãi; triển khai hiệu quả các chương trình an sinh xã hội. Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các tổ chức chính trị - xã hội xã, Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội, các tổ chức đảng trực thuộc.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

3.5. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao chất lượng môi trường sống

Tăng cường phòng chống tệ nạn xã hội (ma tuý, mại dâm, bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em…); nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em. Phát triển các mô hình xã hội hóa về văn hoá - thể thao; mở rộng các thiết chế văn hoá thôn, xóm. Đẩy mạnh công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn trong Nhân dân; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các tổ chức đảng trực thuộc.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

4. Giải pháp về quốc phòng, an ninh

***4.1.* Về công tác quốc phòng, quân sự địa phương**

Tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "bạo loạn lật đổ" của các thế lực thù địch.

Tăng cường tuyên truyền về pháp luật, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng cho Nhân dân. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định Luật Giáo dục quốc phòng, an ninh.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, bảo đảm đạt 100% chỉ tiêu hằng năm; thực hiện tốt công tác huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu; nâng cao năng lực xử lý các tình huống quốc phòng - an ninh, phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an toàn trong mọi tình huống.

Tiếp tục xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh, rộng khắp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc địa bàn, bảo đảm ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

- Cơ quan chủ trì: Ban Chỉ huy Quân sự xã.
- Cơ quan phối hợp: Công an xã, các tổ chức đảng trực thuộc.
- Thời gian: *Thường xuyên.*

4.2. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phát huy hiệu quả các mô hình tự quản

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong xây dựng nền an ninh Nhân dân và thế trận an ninh Nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc. Chủ động nắm chắc, dự báo sát tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị.

Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh tư tưởng - văn hóa, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh tôn giáo và an ninh con người; tăng cường quản lý nhà nước về an ninh trật tự, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị và Chính

phủ, của tỉnh về phòng, chống và kiểm soát ma túy, tội phạm công nghệ cao, lừa đảo qua mạng, tội phạm trật tự xã hội; đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh trật tự cơ sở, Tổ tự quản.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, các trường học, các tổ chức đảng trực thuộc.

- Thời gian: *Thường xuyên.*

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã; các tổ chức đảng trực thuộc tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chương trình này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; cụ thể hóa chương trình hành động này bằng chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể để triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của từng, cơ quan, đơn vị, khu dân cư; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện tại cơ quan, đơn vị.

2. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, chỉ đạo./.

<u>Nơi nhận:</u>
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Đồng chí Trần Minh Sơn - UVBTVTU, Phó CT Thường trực UBMTTQ Việt Nam
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Hội đồng nhân dân xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- MTTQ VN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ TUY PHƯỚC BẮC
ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI

Huỳnh Thị Thanh Nguyệt